

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **136/2022/HS-PT**
Ngày 25/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

Các Thẩm phán: Bà **Thái Thị Phi Yên**

Bà **Trần Thị Bé**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn M và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn M**, sinh ngày 14/5/1989 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: tổ A, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ, con bà Nguyễn Thị L (sống), có vợ là Nguyễn Thị Kim Th, có 02 con (Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Tại bản án số 03/2015/HSST ngày 15/01/2015 của Tòa án nhân dân quận C đã xử phạt Nguyễn Văn M 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lục Hồng Đ** (Tên gọi khác: Cu N), sinh ngày 10/8/1982 tại Đà Nẵng; nơi đăng ký thường trú: Tổ B, phường T, quận T, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Thành T (chết) và bà Võ Thị X (còn sống); sống chung như vợ chồng với Đoàn Thị H (chưa đăng ký kết hôn).

Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 247/2012/HSPT ngày 04/7/2012 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 09 năm tù về tội “Giết người”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2019.

Nhân thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 653/2000/HSPT ngày 26/10/2000 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Viết Vĩnh Ph, sinh ngày 23/01/1993 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ C phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết H và bà Nguyễn Thị Th (cả 2 đều còn sống); có vợ là Lê Thị Hoài Tr, có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị : Lê Văn Q , Thân Hoàng Thiện T , Ngô Trường Thương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 06/3/2022, trong lúc Nguyễn Văn M đang ngồi uống bia trước nhà cùng Lục Hồng Đ , Thân Hoàng Thiện T, Lê Văn Q, Phạm Viết Vĩnh Ph, Ngô Trường Th và một số người chưa rõ nhân thân lai lịch, thì thấy tài khoản mạng xã hội Facebook của anh Đinh Xuân Đ đăng nhiều thông tin nói xấu mình. Mạnh bức tức nên vào nhà lấy ra 01 cây mã tấu dài khoảng 60cm và 01 con dao dài 30cm đi ra, rủ những người đang ngồi nhậu đến quán cơm gà Đức Đ của anh Đinh Xuân Đ tại số A, phường H, quận C, TP Đà Nẵng để dẫn mặt thì cả nhóm đồng ý.

Lục Hồng Đ lấy 03 hung khí gồm: 01 cây kiếm Nhật đưa cho 01 đối tượng không rõ lai lịch (bạn Đức); 01 cây dao loại dao chặt xương đưa cho Nguyễn Văn Q và Lục Hồng Đ cầm theo 01 cây dao mèo.

Tiếp đó, Tâm điều khiển xe mô tô hiệu Janus BKS 43C1-795.62 chở M đi trước, theo sau có Phát điều khiển xe mô tô hiệu SH BKS 43F-384.73 đi một mình; một thanh niên không rõ lai lịch điều khiển xe mô tô không rõ BKS chở Lục Hồng Đ cầm theo hung khí là 01 con dao mèo dài khoảng 30cm; hai thanh niên không rõ lai lịch cầm theo 01 kiếm nhật đi trên xe SH không rõ biển số; Ngô Trường Th điều

khiển xe mô tô hiệu AirBlade BKS 43G1- 374.64 chở phía sau Lê Văn Q cầm theo 01 con dao dài 30cm.

Đến nơi, cả nhóm xuống xe, Th g và Ph đứng trước quán hỗ trợ cho Mạnh, Đ, T và Q đi vào đập phá tài sản quán cơm của anh Đinh Xuân Đ. Trong đó M, Đ, Q cùng nhau dùng hung khí và tay chân đập phá phá hỏng quảng cáo phía trước quán, tủ kính nhỏ đựng chén bát và tủ kính lớn đựng thức ăn, bàn ghế tại quầy; còn Tâm thì dùng tay chân đập phá các bàn ghế bên trong quán. Tiếp đó, khi nhìn thấy anh Đinh Xuân Đ từ dưới bếp đi lên, T, M, Q cùng người thanh niên (không rõ lai lịch) cầm theo kiếm nhật đuổi theo, anh Đ chạy ngược lại bếp. Lúc này Ph thấy xô xát nên tìm kiếm đồ vật, mảnh vỡ dưới đất để hỗ trợ nhưng không có nên đi tay không vào trong quán. Trong quá trình đánh anh Đ, các đối tượng còn tiếp tục đập phá làm hư hỏng một số đồ ăn, thức uống trong bếp rồi mới tẩu thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 bàn Inox có kích thước khoảng (1 x 0,6 x 0,55)m có 01 vết chém ở cạnh và nhiều vết móp trên bề mặt; 01 tủ gương có kích thước khoảng (2,05 x 1,7 x 0,4)m có 04 ngăn bị vỡ kính, gãy khung; 01 tủ gương có kích thước khoảng (1 x 0,7 x 0,4)m bị mẻ ở góc; 03 ghế nhựa màu xanh đã bị gãy tay vịn; 01 bảng hiệu kích thước (1,5 x 0,5)m có ghi chữ quán cơm gà Đức Đ bị chém rách hai mặt; 05 đoạn video trích xuất từ camera tại quán cơm gà Đức Đ vào ngày xảy ra sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại 6.032.600 đồng.

Sau khi sự việc xảy ra anh Đinh Xuân Đ bị thương ở phần mềm nhưng bị hại Đức đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án và từ chối giám định thương tích, Công an quận C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M, Lục Hồng Đ, Lê Văn Quý, Thân Hoàng Thiện T, Phạm Viết Vĩnh Ph và Ngô Trường Th phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm o khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt: Nguyễn Văn M 18 (mười tám) tháng tù.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt: Lục Hồng Đ 18 (mười tám) tháng tù.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt: Phạm Viết Vĩnh Ph 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn Q , Thân Hoàng Thiện T , Ngô Trường Th , trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định các bị cáo Nguyễn Văn M và Lục Hồng Đ , kháng cáo với cùng nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Phạm Viết Vĩnh Ph kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn M , Lục Hồng Đ và Phạm Viết Vĩnh Ph trong hạn luật định, nên đảm bảo hợp lệ.

+ Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn M , Lục Hồng Đ, Phạm Viết Vĩnh Ph về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS là đúng pháp luật. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với mỗi bị cáo là phù hợp, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Mạnh và Đức không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo Ph cung cấp Huân chương kháng chiến hạng nhì của ông Phạm Văn T (ông Nội của bị cáo), nhưng không có xác nhận của địa phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn M , Lục Hồng Đ và Phạm Viết Vĩnh Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/3/2022, do bức tức vì bị anh Đinh Xuân Đ sử dụng mạng xã hội, nói xấu về việc Nguyễn Văn M mượn tiền nhưng không trả, Nguyễn Văn M đã rủ Lục Hồng Đ , Lê Văn Q , Thân Hoàng Thiện T , Phạm Viết Vĩnh Ph và Ngô Trường Th và một số người chưa rõ nhân thân lai lịch đến quán cơm gà Đức Đ của anh Đinh Xuân Đ tại số A, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng để dẫn mặt thì cả nhóm đồng ý và mang theo hung khí gồm: 02 dao tự chế, 01 cây kiếm Nhật, 01 cây dao (loại dao chặt xương) và 01 cây dao mèo. Sau đó cả nhóm đến quán, dùng hung khí và tay chân để đập phá tài sản tại quán cơm gà Đức Đ làm cho một số tài sản bị hư hỏng, tổng giá trị tài sản thiệt hại là 6.032.600 đồng.

Với hành vi như trên, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn M là người khởi xướng, rủ rê, trong đó có bị cáo chưa đủ 18 tuổi, chuẩn bị hung khí, trực tiếp đập phá tài sản, từng bị kết án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lục Hồng Đ tham gia tích cực, chuẩn bị hung khí, trực tiếp đập phá tài sản, từng bị kết án về tội: “Cướp tài sản công dân” và 01 tiền án về tội: “Giết người” chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo Phạm Viết Vĩnh Ph mặc dù không trực tiếp đập phá tài sản, nhưng tham gia rất tích cực ngay từ đầu.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ của vụ án, vai trò phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo M và bị cáo Đ, mỗi bị cáo với mức án 18 (mười tám) tháng tù, bị cáo Ph 09 (chín) tháng tù là phù hợp, không nặng. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo M và Đ không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; bị cáo Ph nộp bổ sung Huân chương kháng chiến hạng Nhì của ông Phạm Văn T (ông Nội của bị cáo), nhưng chưa được cơ quan nào xác nhận.

Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn M, Lục Hồng Đ và Phạm Viết Vĩnh Ph; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn M 18 (mười tám) tháng tù** về tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lục Hồng Đ 18 (mười tám) tháng tù** về tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.3 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Viết Vĩnh Ph 09 (chín) tháng tù** về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn M , Lục Hồng Đ và Phạm Viết Vĩnh Ph, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận C;
- Công an quận C;
- PV27; PC81 Công an thành phố;
- TAND quận C;
- THA DS quận C;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng

